TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐST
Ngày: 05-02-2025
V/v: Tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K – TP CẦN THƠ

THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà **Võ Hồng Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1./ **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương**

2./ **Ông Nguyễn Tấn Triều**

Thư ký phiên toà: Bà **Võ An Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận K.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Cần Thơ tiến Hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 462/2024/HN ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc "*Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 935/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/12/2024; Quyết định hoãn phiên toà số 401/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/12/2024 ấn định lại ngày xét xử 10/01/2025, giữa các đương sự

- Nguyên đơn: Ông **Danh Hoàng H**, sinh năm 1984
- Đăng ký thường trú: 70/50/8 đường A, phường B,

quận K, tHành phố Cần Thơ

- Bị đơn: Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1989
- Đăng ký thường trú: 70/50/8 đường A, phường B,

quận K, tHành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ông Danh Hoàng H và bà Võ Thị T tự nguyện tiền đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 05/03/2007 tại UBND phường B. Qúa trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có sự đồng cảm chia sẻ lẫn nhau. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu Tòa án nhân dân quận K giải quyết cho các vấn đề sau đây:

- Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Danh Hoàng H được ly hôn với bà Võ Thị T.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, ông Danh Hoàng H và bà T có 02 con chung tên Danh Thị Hoàng O (nữ), sinh ngày 08/08/2007 và Danh Võ Hoàng T (nam), sinh ngày 27/07/2012. Sau khi ly hôn, tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Tôi không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị T và ông Danh Hoàng H tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Uỷ Ban Nhân Dân phường B, quận K, TP. Cần Thơ được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 05/03/2007 theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại quận K, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K theo Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt do bận đi làm ở xa không đi lại được, đồng thời Toà án xét xử vắng mặt bị đơn do đã tống đạt hợp lệ nhiều lần vẫn vắng mặt không lý do nên được niêm yết xét xử vắng mặt hợp lệ theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố Tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về Nội dung vụ kiện:

- Về hôn nhân: Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn. Xét qua ý kiến trình bày và tại Đơn khởi kiện, cho thấy cuộc sống hôn nhân của ông Danh Hoàng H và bà Võ Thị T có sự bất đồng về quan điểm sống, đời sống hôn nhân không hòa hợp hạnh phúc, dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gay gắt. Toà án đã tiến Hành phiên hoà giải đoàn tụ Hn gắn tình cảm nhưng ông và bà vắng mặt, không thiết tha việc Hn gắn đoàn tụ hôn nhân. Điều này cho thấy, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân của ông, bà là có thật và đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của ông Danh Hoàng H đối với bà Võ Thị T là có căn cứ để chấp nhận.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, ông Danh Hoàng H và bà T có 02 con chung tên Danh Thị Hoàng O (nữ), sinh ngày 08/8/2007 và Danh Võ Hoàng T (nam), sinh ngày 27/07/2012. Sau khi ly hôn, ông Danh Hoàng H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Xét nghĩ 02 cháu Danh Thị Hoàng O (nữ), sinh ngày 08/8/2007 và Danh Võ Hoàng T (nam), sinh ngày 27/07/2012 hiện đang sống với ông Danh Hoàng H và đang được ông H nuôi dưỡng nên thiết nghĩ giao 02 cháu Hoàng O và Hoàng T cho ông Danh Hoàng H tiếp

tục nuôi dưỡng các cháu là hợp lý, ông H không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết

[3] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Theo quy định của Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39 Khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 238 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Các Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Danh Hoàng H đối với bà Võ Thị T.

- *Về con chung*: giao 02 con chung tên Danh Thị Hoàng O (nữ), sinh ngày 08/8/2007 và Danh Võ Hoàng T (nam), sinh ngày 27/07/2012 cho ông Danh Hoàng H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tron 18 tuổi, ông H không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Tài sản chung, nợ chung*: không có nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Ông Danh Hoàng H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001305 ngày 04/07/2023 tHành án phí.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi Hành án dân sự; Thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:
-VKSND quận K;
-Thi Hành án quận K;
-TAND TP Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

VÕ HỒNG THÚY